

Số: 118 /BC-THNL

Long Biên, ngày 29 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường Năm học 2022-2023

Thực hiện Kế hoạch số 06/KH-PGDĐT Quận Long Biên ngày 02/03/2023 về việc Triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên quận Long Biên năm học 2022 – 2023. Trường Tiểu học Ngọc Lâm đã tiến hành tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường đúng quy định, trường Tiểu học Ngọc Lâm xin được báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO - TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo của lãnh đạo nhà trường.

Nhà trường triển khai quán triệt đầy đủ các văn bản chỉ đạo về thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục trong các buổi họp, các buổi sinh hoạt chuyên môn.

Căn cứ và các văn bản chỉ đạo, nhà trường xây dựng hệ thống văn bản để điều hành phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Công khai tất cả các văn bản trên cổng TTĐT của trường.

2. Công tác tự kiểm tra – đánh giá:

- Nhà trường ban hành quyết định thành lập hội đồng tự đánh giá
- Từ tháng 01/ 2023 sau khi ban hành các văn bản, Hội đồng tự đánh giá thực hiện rà soát, đánh giá các nhóm tiêu chí theo bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số trong giáo dục ban hành kèm theo Quyết định số 4725/QĐ – BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Có biên bản hành tháng)

- Hoàn thiện báo cáo công tác triển khai việc đánh giá mức độ chuyển đổi số.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI

1. Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”:

- Ngay đầu năm học, nhà trường đã ban hành KH số 197/QĐ-THNL ngày 05/9/2022 về kế hoạch giáo dục năm học 2022 – 2023 trong đó lồng ghép nội dung chỉ đạo về dạy học trực tuyến. Kế hoạch giáo dục của nhà trường đã được triển khai đến CBGV – CNV và CMHS. Nhà trường đã công khai KHGD trên website.

- Nhà trường đã ban hành QĐ số 199/QĐ ngày 5/9/2022 ban hành quy chế dạy học trực tuyến, triển khai quy chế đến CBGV.

- 100% GV nhà trường có phòng học zoom. Các phòng học zoom được duy trì để thực hiện dạy học trực tuyến nếu dịch bệnh xảy ra.

- CBGV nhà trường đã thực hiện xây dựng kho học liệu với tổng số 1601 bài giảng điện tử đăng tải: <https://thngoclam.longbien.edu.vn/giang-day/c/10722>

- 100% giáo viên nhà trường có tài khoản sử dụng trên hệ thống bồi dưỡng giáo viên trực tuyến để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

- 100% Giáo viên của nhà trường có thể khai thác sử dụng được các phần mềm, công cụ nhằm đổi mới phương pháp dạy học. GV sử dụng các thiết bị CNTT như máy tính, máy Prorecter, máy chiếu đa năng. 25/46 GV (54,3%) biết sử dụng bảng tương tác; 15/46 GV (32,6%) có kỹ năng nâng cao.

- 100 % giáo viên nhà trường có thể xây dựng bài giảng điện tử phục vụ cho việc giảng dạy. 100% GV có kho học liệu tại các lớp, các bài giảng điện tử được cập nhật hàng tuần. Mỗi GV 1 tháng có ít nhất 2 bài giảng điện tử sử dụng phần mềm chuyên môn được đăng tải trên kho tài nguyên của trường. TS bài giảng điện tử đưa lên kho học liệu dùng chung năm học 2022-2023: 1601 bài.

- 100% phòng học và phòng chức năng của nhà trường có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet.

- Trường có 02 phòng tin học với tổng số 100 máy tính đáp ứng 100% nhu cầu học tin học của học sinh

Kết luận: **Nhóm tiêu chí “Chuyển đổi số trong dạy, học”** trường đạt 71 /100 điểm; Đáp ứng mức độ 2

1. Nhóm tiêu chí “ chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”:

- Đầu năm học, nhà trường đã ban hành QĐ số 194a/QĐ - THNL ngày 05/9/2022 về việc kiện toàn thực hiện mô hình trường học điện tử, Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục năm học 2022 – 2023. Ban chỉ đạo do đồng chí Nguyễn Thị Bích Huyền: Hiệu trưởng – trưởng ban.

Gmail: huyenbich123@gmail.com; ĐT: 0912726294.

- Nhà trường đã ban hành kế hoạch số 258/KH-THNL ngày 10/10/2022 kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số trong giáo dục năm học 2022 – 2023.

- Nhà trường đã thực hiện triển khai phần mềm quản trị nhà trường tại địa chỉ: <https://csdl.hanoi.edu.vn/>, đã ban hành quy chế sử dụng hệ thống quản trị và triển khai đến CBGV.



- Đội ngũ CBGV được Quản lý khai thác thông tin nhân sự trên CSDL (CSDL.hanoi.edu.vn), quản lý đoàn viên Công đoàn tại địa chỉ: <http://doanvien.congdoan.vn/>

- Công tác quản lý CSVN, thiết bị dạy học được thực hiện đầy đủ, cập nhật thường xuyên hàng năm trên phần mềm MISA

- Nhà trường có triển khai phân hệ quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh, theo dõi dịch bệnh Covid-19, trên CSDL (CSDL.hanoi.edu.vn) tại địa chỉ: <https://csdl.hanoi.edu.vn/>

- Công tác kế toán tài chính được sử dụng trên phần mềm kế toán MISA và liên kết phần mềm CSDL ngành tại địa chỉ: <https://csdl.hanoi.edu.vn/> để gửi tin nhắn thu - chi đến CMHS.

- Sở liên lạc điện tử ENETVIET được GV và PHHS khai thác, hàng ngày GVCN cập nhật chuyên cần, chăm cõm và trao đổi với PHHS.

- Tháng 7 hàng năm, nhà trường thực hiện tuyển sinh đầu cấp tại địa chỉ: <https://tsdaucap.hanoi.gov.vn/>

- Với dịch vụ thu hộ (Tiền học liên kết, ăn, chăm sóc BT ...) 100% CMHS sử dụng dịch vụ thu phí qua hệ thống ngân hàng Vietcom bank.

Kết luận: **Nhóm tiêu chí “ chuyển đổi số trong quản trị cơ sở giáo dục”** trường đạt 79/100 điểm; Đáp ứng mức độ 3

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả đã đạt được:

1.1. Ưu điểm

- CBQL của nhà trường có nhận thức đúng đắn, nghiêm túc về việc thực hiện chuyển đổi số trong nhà trường.

- Nhà trường đã chủ động nghiên cứu bộ chỉ số đánh giá ngay khi nhận được văn bản chỉ đạo.

- BGH chủ động xây dựng hệ thống văn bản điều hành, văn bản quản lý và triển khai đến CBGV – NV.

- Trong quản lý giáo dục nhà trường đã khai thác triệt để Cơ sở dữ liệu ngành để thực hiện: công tác tuyển sinh và thống kê, báo cáo trong toàn trường; điểm danh học sinh, chăm cõm, thu chi, duyệt KHDH..., giáo viên - nhân viên đều vận dụng hiệu quả, tích cực.

- Nhà trường chú trọng bồi dưỡng đội ngũ (cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh) có kiến thức, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Trước hết là kỹ năng sử dụng CNTT, kỹ năng an toàn thông tin, kỹ năng khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng phục vụ công việc dạy - học hàng ngày.

CBGV - NV tích cực tự học tập, thực hiện các nhiệm vụ theo phân công, chủ động hoàn thành các nhiệm vụ.

- Năm học 2022 – 2023 nhà trường là đơn vị đầu tiên của các trường Tiểu học quận Long Biên lựa chọn nội dung khai thác CSDL ngành trong quản lý và chỉ đạo Chuyên môn. Mô hình thực hiện của nhà trường đã được nhân rộng trên địa bàn quận.

1.2 Nhược điểm

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet chưa đồng bộ, chưa ổn định.

- Dung lượng của trang websit chưa đủ để thực hiện số hóa tài liệu học tập.

- Việc ứng dụng CNTT và chuyển đổi số đòi hỏi cần có 1 biên chế phụ trách CNTT, nhưng hiện nay biên chế được giao cho nhà trường không có chức danh này nên gặp nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là công tác số hóa nguồn học liệu.

- Số hóa, xây dựng, cập nhật học liệu số, thẩm định, chia sẻ học liệu số đòi hỏi sự đầu tư lớn về nhân lực (gồm cả nhân lực quản lý và nhân lực triển khai) cũng như tài chính để đảm bảo khai thác học liệu số đạt chất lượng, đáp ứng yêu cầu học tập, nghiên cứu, tham khảo của giáo viên và học sinh vì vậy vấn đề khai thác học liệu số (như sách điện tử, thư viện điện tử, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, bài giảng điện tử, phần mềm học liệu điện tử...) còn mang tính tự phát, chưa thành hệ thống, khó kiểm soát chất lượng và nội dung học tập.

- Trình độ tin học của một bộ phận CBGVNV cao tuổi còn hạn chế nên việc thực hiện UDCNTT còn gặp nhiều vất vả.

1.3. Bài học kinh nghiệm:

- Cần tăng cường công tác tuyên truyền phổ biến, nâng cao nhận thức và trách nhiệm, thông suốt về tư tưởng và quyết tâm hợp lực thực hiện chuyển đổi số trong toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ban giám hiệu nhà trường cần quan tâm, giám sát thường xuyên việc thực hiện các tiêu chí về mức độ chuyển đổi số để có những chỉ đạo kịp thời.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường cần trau dồi kinh nghiệm cũng như trang bị kiến thức về công nghệ thông tin để đáp ứng kịp thời cho công tác giảng dạy và quản lý hồ sơ học sinh trên phần mềm trực tuyến.

2. Khó khăn, tồn tại

- Hạ tầng mạng, trang thiết bị CNTT, đường truyền, dịch vụ Internet của nhà trường đã hết khấu hao, chưa đồng bộ, chưa ổn định.

HỌ
TÊN
10

- Ngân sách cấp chi thường xuyên cho nhà trường ít do quỹ lương cao nên công tác đầu tư mua sắm thiết bị thay thế thực hiện còn hạn chế.

- Việc dạy học trực tuyến năm học 2021- 2022 còn có những khó khăn: phần mềm dạy học thiếu đồng bộ, học liệu còn hạn chế về chất lượng, kỹ năng dạy học của giáo viên, kỹ năng tự học của học sinh cần được cải thiện, đường truyền Internet còn yếu và giá dịch vụ còn cao,...

- Phần mềm quản trị cơ sở giáo dục đã được triển khai hầu hết ở cơ sở giáo dục, nhưng còn khó khăn trong kết nối chia sẻ dữ liệu, chưa phát huy hết hiệu quả cho công tác quản lý giáo dục.

3. Kiến nghị, đề xuất

- Để việc chuyển đổi số trong nhà trường học đem lại hiệu quả cao thì Các cấp lãnh đạo cần tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên về ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học cũng như giúp học sinh tiếp cận với những phương pháp học tập hiện đại.

- UBND quận tuyển NV CNTT cho các nhà trường

- UBND quận cần quan tâm, cấp bổ sung các thiết bị dạy học hiện đại cho nhà trường để thực hiện hiệu quả công tác dạy học

Trên đây là Báo cáo công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số trong nhà trường, năm học 2022 - 2023 của Trường Tiểu học Ngọc Lâm xin trân trọng báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT; Đề báo cáo
- Lưu: VP.



Nguyễn Thị Bích Huyền